

1. *Hãy xây dựng cấu trúc dữ liệu của danh sách liên kết móc nối đơn để lưu trữ các số nguyên . Sau đó hãy viết các chức năng sau:*
 - a. Nhập danh sách bằng cách chèn từng phần tử vào cuối danh sách .
 - b. Xuất danh sách ra màn hình .
 - c. Viết hàm count(..) thực hiện việc đếm số lượng phần tử của danh sách là số nguyên dương và có giá trị lớn hơn x (với x bất kỳ được nhập từ bàn phím và truyền vào cho hàm) .
 - d. Xóa một phần tử đứng sau phần tử lớn nhất trong danh sách (giả sử danh sách chỉ tồn tại duy nhất 1 phần tử lớn nhất.).
Lưu ý: Không bắt người dùng nhập giá trị lớn nhất từ bàn phím.
 - e. Thêm một phần tử có dữ liệu x (bất kỳ) vào trước phần tử y trong danh sách (biết y là số chẵn đầu tiên xuất hiện trong danh sách
Ví dụ: $x = 10$, danh sách l là: 3 5 4 7 8. Vậy x được chèn trước số chẵn đầu tiên y ($y = 4$). Kết quả l sau khi chèn là: 3 5 10 4 7 8
2. *Viết chương trình chính cho phép tạo ra 3 danh sách l1 và l2, l3. Sau đó thực hiện các yêu cầu sau:*
 - a. Nhập và xuất dữ liệu cho 3 danh sách trên
 - b. Hãy gọi các chức năng đã thiết kế ở câu 1c, câu 1d và câu 1e cho danh sách l3
 - c. Hãy viết và thực thi hàm: Trong l1 hãy đi từ đầu danh sách và tìm số x đầu tiên thỏa mãn điều kiện $x \geq$ tổng giá trị các phần tử của l2. Sau đó hãy xóa x ra khỏi danh sách l1
Ví dụ:
l1: 1 12 5 17
l2: 1 1 3 5
Trong l1, số x đầu tiên \geq tổng giá trị phần tử của l2 ($1+1+3+5 = 10$) là số 12 (tức $x = 12$). Sau đó xóa x ra khỏi l1. Vậy l1 sau khi xóa x sẽ là: 1 5 17